

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/HSPT

Ngày 06 - 7 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.

Các Thẩm phán:

Ông Lưu Toàn Nghĩa

Bà Đỗ Thị Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo Vũ Quang Đ, Vũ Quang P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

[1] Các bị cáo có kháng cáo:

[1.1] Vũ Quang Đ - sinh năm 1978, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn 6, xã V, huyện V1, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Vũ Đức T2 và bà Trần Thị L1 (đã chết); vợ là chị Nguyễn Thị L2; có 03 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bản án số 93/2012/HSPT ngày 30/12/2012 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ tính từ ngày nhận được quyết định thi hành án về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt ngày 26/8/2013, chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung ngày 04/10/2016;

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 248/QĐ-UBND ngày 09/10/2006 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2023, đến ngày 04/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

[1.2] Vũ Quang P - sinh năm 1983, tại tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn A, xã T3, huyện V1, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Vũ Minh K và bà Đinh Thị T4; vợ là chị Nguyễn Thị T5; có 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Bị cáo tham gia nghĩa vụ quân sự từ năm 2004 đến năm 2006;

+ Quyết định số 21/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2008 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong;

+ Bản án số 08/2016/HSST ngày 04/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Quyết định Giám đốc thẩm số 11/2017/HS-GĐT ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội quyết định sửa bản án số 08/2016/HSST nêu trên, miễn trách nhiệm hình sự đối với Vũ Quang P do hành vi đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, đã thi hành xong tiền án phí hình sự sơ thẩm, tiền phạt bổ sung.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2023, đến ngày 04/01/2023 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Các bị cáo có mặt)

Trong vụ án còn có các bị cáo: Trịnh Trọng L, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh B, Nguyễn Văn M - không có kháng cáo, không liên quan đến giải quyết kháng cáo của các bị cáo Vũ Quang Đ, Vũ Quang P nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 01/01/2023, sau khi ăn cỗ cưới nhà ông Nguyễn Văn T6, sinh năm 1975, địa chỉ: thôn L3, xã T3, huyện V1, tỉnh Thái Bình; Trịnh Trọng L cùng Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Vũ Quang P, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn H sang nhà chị Nguyễn Thị Hồng V2 ngồi uống nước trong lúc vợ chồng chị Vui đều đang ở nhà ông T6 phục vụ đám cưới. Một lúc sau L, T, T1, P, M, H rủ nhau lên tầng hai nhà chị V2 để nghỉ thì thấy ở cửa sổ tầng 2 có 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân nên đã rủ nhau đánh bạc sát phạt nhau

bằng tiền dưới hình thức đánh “Liêng”. H lấy bộ bài xuống, cả nhóm vào gian phòng thờ ở tầng 2 nhà chị V2, ngồi xuống chiếu cói trải sẵn và thống nhất luật chơi như sau: Trước khi vào ván bài, mỗi người chơi phải đặt cược 10.000 đồng, sau đó một người chia bộ bài tứ lơ khơ 52 quân cho mỗi người chơi 03 quân bài. Mức tổ thấp nhất là 10.000 đồng, cao nhất là 100.000 đồng, người chia bài là người đưa ra mức tổ đầu tiên nếu ai không theo tổ thì úp bài xuống coi như là bị thua ván bài đó và thua số tiền đặt cược là 10.000 đồng, nếu ai theo tổ thì thêm vào số tiền của người đưa ra mức tổ đầu tiên và có thể tổ thêm tiền. Khi việc tổ kết thúc thì những người tổ và người theo tổ phải so sánh bài với nhau. Về quân bài theo thứ tự từ bé đến lớn là "2 đến A", về chất thứ tự từ lớn đến bé là "rô>cơ>tép>bích". Bài to nhất là "Sáp", nghĩa là có 03 quân bài giống nhau, sáp to nhất là 03 quân A, bé nhất là 03 quân 2; sau đó đến "Liêng" là có 03 quân bài liên tiếp nhau, “Liêng” to nhất là “QKA”, theo thứ tự nhỏ dần bé nhất là “A23”; sau đó đến “Ảnh”, tức là có 03 quân bài hình đầu người; nếu không có Sáp, Liêng, Ảnh thì so sánh điểm với nhau, lấy 03 quân bài cộng điểm lại và so sánh hàng đơn vị, cao nhất là 9 điểm, thấp nhất là 0 điểm (tất cả các quân từ 10 đến K đều tính là 0 điểm). Người có bài to nhất là người thắng hết số tiền cược và tiền mọi người theo tổ và là người chia bài ván tiếp theo. Khi các đối tượng trên chơi bạc được khoảng 10 phút thì Nguyễn Thanh B và Vũ Quang Đ cùng tham gia. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày, khi 08 bị cáo đang đánh bạc thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư phát hiện, bắt quả tang. Thu trên chiếu bạc số tiền 5.120.000 đồng, 01 bộ bài tứ lơ khơ; 02 chiếu cói kích thước (1,2x 02)m. Thu trên người những người tham gia đánh bạc số tiền là 23.250.000 đồng, trong đó: tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 3.080.000 đồng, tiền không sử dụng vào để đánh bạc là 20.170.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Vũ Quang Đ, Trịnh Trọng L, Vũ Quang P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh B và Nguyễn Văn M đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Các bị cáo khẳng định quá trình đánh bạc, không có ai thu tiền hồ, không có ai cho vay tín dụng, không có người canh coi, canh giới, số tiền đánh bạc được cơ quan điều tra làm rõ như sau:

- Vũ Quang Đ mang theo 14.720.000 đồng, đã lấy ra 270.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, bị thu giữ hết tiền trên chiếu và còn bị quản lý trên người 14.450.000 đồng, bị cáo thừa nhận nếu thua sẽ dùng tiếp 1.880.000 đồng để đánh bạc còn 12.570.000 đồng là tiền của ông Nguyễn Văn T6 gửi Đ giữ hộ để trả tiền loa đài đám cưới;

- Trịnh Trọng L mang theo 4.000.000 đồng, đã lấy ra 300.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, bị thu giữ hết tiền trên chiếu

và còn bị quản lý trên người 3.700.000 đồng, bị cáo thừa nhận nếu thua sẽ dùng tiếp 700.000 đồng để đánh bạc còn 3.000.000 đồng là tiền của chị Nguyễn Thị Y vợ bị cáo đưa cho bị cáo để mua bím sữa cho con;

- Vũ Quang P mang theo 1.000.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, đã bị thu giữ hết tiền trên chiếu;

- Nguyễn Văn T mang theo 950.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc, không rõ thắng thua, đã bị thu giữ hết tiền trên chiếu;

- Nguyễn Văn H mang theo 920.000 đồng, đã bỏ ra 420.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, đã bị thu giữ hết tiền trên chiếu và còn bị quản lý trên người 500.000 đồng, nếu thua sẽ sử dụng hết để đánh bạc;

- Nguyễn Văn T1 mang theo 920.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, đã bị thu giữ hết tiền trên chiếu;

- Nguyễn Thanh B mang theo 860.000 đồng, sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, đã bị thu giữ hết tiền trên chiếu;

- Nguyễn Văn M mang theo 5.000.000 đồng, đã bỏ ra 400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc không rõ thắng thua, bị thu giữ hết tiền trên chiếu và còn bị quản lý trên người 4.600.000 đồng là tiền để nộp phường cho bà Đỗ Thị V3, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn L3, xã T3, huyện V1, tỉnh Thái Bình không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HSST ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã tuyên bố các bị cáo Vũ Quang Đ, Trịnh Trọng L, Vũ Quang P, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh B và Nguyễn Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt:

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quang Đ 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 03 ngày tạm giữ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 04/01/2023.

- + Áp dụng khoản 1 Điều 321; khoản 2, 3 Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quang P 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi 03 ngày tạm giữ từ ngày 01/01/2023 đến ngày 04/01/2023.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Trịnh Trọng L 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/4/2023; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 03/4/2023; phạt tiền các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Thanh B mỗi bị cáo 20.000.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với các bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày, các bị cáo Vũ Quang Đ, Vũ Quang P kháng cáo xin được hưởng án treo.

*** Tại phiên tòa phúc thẩm:**

- Bị cáo Đ rút toàn bộ kháng cáo, bị cáo P giữ nguyên nội dung kháng cáo, trình bày rõ bị cáo chỉ kháng cáo về biện pháp chấp hành hình phạt chính của bản án sơ thẩm vì muốn được hưởng án treo. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã kết luận và nhận thức rõ hậu quả của hành vi, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có cơ hội sửa chữa sai phạm, phấn đấu sống có ích cho gia đình và xã hội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình sau khi phân tích toàn bộ nội dung vụ án, xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, phân tích vai trò đồng phạm của bị cáo kháng cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như nội dung kháng cáo của các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 2 Điều 348 Bộ luật tố tụng Hình sự, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Quang Đ;

+ Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Quang P, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo.

- Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng thể hiện sự ăn năn hối hận, mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Kháng cáo của các bị cáo Vũ Quang Đ, Vũ Quang P gửi đến Tòa án trong thời hạn luật định là hợp lệ, được chấp nhận xem xét theo trình tự xét xử phúc thẩm. Tại phiên tòa, bị cáo Đ rút toàn bộ kháng cáo là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, vì vậy căn cứ Điều 348 Bộ luật tố tụng Hình sự, HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Quang Đ, chỉ tiến hành xem yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Quang P.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo P:

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xác định. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai

của các bị cáo khác trong cùng vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ cơ quan điều tra đã thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để xác định: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 01/01/2023, sau khi ăn cỗ cưới nhà ông Nguyễn Văn T6 tại thôn L3, xã T3, huyện V1, các bị cáo đều có mối quan hệ họ hàng hoặc thân quen với nhau đã vào nhà chị Nguyễn Thị Hồng V2 ở cạnh nhà ông T6 ngồi uống nước, sau đó rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng sát phạt nhau bằng tiền. Đến khoảng 13 giờ 15 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Vũ Thư phát hiện, bắt quả tang 8 bị cáo gồm: L, T, T1, P, M, H, B, Đ đang đánh bạc và thu giữ trên chiếu 5.120.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ; 02 chiếu cói kích thước (1,2x 02)m, thu trên người các bị cáo số tiền là 23.250.000 đồng, trong đó làm rõ tiền sử dụng để đánh bạc là 3.080.000 đồng, tiền không sử dụng để đánh bạc là 20.170.000 đồng, tổng cộng số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc là 8.200.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự, an toàn công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vũ Quang P về tội “Đánh bạc” là có căn cứ, đúng pháp luật.

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo được hưởng tình tiết trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự vì bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên còn được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bản án số 08/2016/HSST ngày 04/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình đã xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, tuy nhiên Quyết định Giám đốc thẩm số 11/2017/HS-GĐT ngày 09/3/2017 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đã quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo do có hành vi đánh bạc dưới

5.000.000 đồng; Quyết định số 21/QĐ-XPVPHC ngày 14/01/2008 của Công an huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”, Vũ Quang P đã chấp hành xong, tính đến thời điểm phạm tội lần này được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Lần này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo P đủ điều kiện hưởng án treo. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, sau khi án sơ thẩm ban hành, bị cáo đã tự nguyện thi hành tiền phạt bổ sung và án phí, bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình quản lý, giáo dục cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo P, chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù sang hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo để tạo cơ hội cho bị cáo phấn đấu làm công dân có ích đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Từ những phân tích trên, áp dụng Điều 65, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo: sửa bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

[4] Về án phí:

- Bị cáo Đ rút kháng cáo, bị cáo P được chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng khoản 2 Điều 348 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Vũ Quang Đ, bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư,

tỉnh Thái Bình đối với bị cáo Vũ Quang Đ có hiệu lực pháp luật kể từ ngày đình chỉ xét xử phúc thẩm.

[2] Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Quang P, sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 19/2023/HS-ST ngày 03/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình về biện pháp chấp hành hình phạt đối với bị cáo Vũ Quang P:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Quang P 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 06/7/2023.

Giao bị cáo Vũ Quang P cho Ủy ban nhân dân xã T3, huyện V1, tỉnh Thái Bình giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm g, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Vũ Quang Đ, Vũ Quang P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 06/7/2023./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan thi hành án hình sự, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Chi cục thi hành án Dân sự huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu hành chính tư pháp.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

(đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn